

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 04 THÁNG 02 NĂM 2026

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	45.503.591	1.861.838	26.400	36.000
2	Pmax (MW)	2315,3	554,7	1,100	1,500
3	Pmin (MW)	1730,8	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 04/02/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	04-02-26	08h00	04-02-26	11h00	XNLTĐN (CS1)	XNLTĐN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong phòng hợp bộ. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, nhà bơm PCCC.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

2	04-02-26	18h00	04-02-26	19h30	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
3	04-02-26	19h30	04-02-26	19h30	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện		0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
4	04-02-26	08h00	04-02-26	18h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sụt và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC. - Vệ sinh lưới lọc và kiểm tra theo quy trình vận hành máy lạnh. - Đo nhiệt độ môi nổi thiết bị định kỳ MBA T1, MBA T2, TBN401, TBN402, TD41, TD42 trạm 110kV	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	04-02-26	09h00	04-02-26	16h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Hưng	Trạm 110kV Tân Hưng	- Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack N-1, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, trong phòng điều hành. Đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong phòng hợp bộ. - Vệ sinh mương cáp ngoài sân ngất và trong nhà điều hành. - Vệ sinh sân ngất 110kV, 22kV, phát quang, xịt thuốc diệt cỏ xung quanh hàng rào trạm. - Vệ sinh thiết bị PCCC.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	04-02-26	09h00	04-02-26	16h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Hưng	Trạm 110kV Tân Hưng	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
7	04-02-26	18h00	04-02-26	19h30	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

8	04-02-26	07h00	04-02-26	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2	Từ trụ 260 đến trụ 380	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	04-02-26	07h00	04-02-26	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 333 đến trụ 522	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	04-02-26	08h00	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/48B/10 đến trụ 234/48B/16 Cao Su 2 tuyến 479MB	Từ trụ 234/48B/10 đến trụ 234/48B/16 nhánh rẽ 12,7kV Cao Su 2 tuyến 479MB	- Cây hoàn chỉnh trạm 25kVA và đóng điện nghiệm thu đưa vào vận hành trụ 234/48B/10 Cao Su 18 tuyến 479MB - Cắt dùm dây hạ áp tại trụ 234/48B/16 thuộc trạm 25kVA trụ 234/48B/17 Cao Su 7 tuyến 479MB	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Cao Su xã Long Thuận	Cắt CB trạm 25kVA trụ 234/48B/17 Cao Su 7 tuyến 479MB	37	0,4783	0,0009	0,0185	0,0000	0,023	206	
2	04-02-26	08h00	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 234/32 Long Tân 2 tuyến 479MB	Trạm 50kVA trụ 234/32 Long Tân 2 tuyến 479MB	Thu hồi trạm 50kVA ngưng vận hành trụ 234/32 Long Tân 2 tuyến 479MB	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Cao Su, áp Long Tân xã Long Thuận	- Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 234/32 Long Tân 2 tuyến 479MB - Cắt CB trạm 250kVA trụ 234/35B Long Tân 25 tuyến 479MB	191	2,4689	0,0046	0,0957	0,0002	0,103	926	
3	04-02-26	08h00	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 234/21 Áp Bảo 9 tuyến 479MB	Trạm 50kVA trụ 234/21 Áp Bảo 9 tuyến 479MB	Thu hồi trạm 50kVA ngưng vận hành trụ 234/21 Áp Bảo 9 tuyến 479MB	Sửa chữa thường xuyên	4	Áp Cao Su, áp Long Tân, áp Bảo xã Long Thuận	- Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 234/21 Áp Bảo 9 tuyến 479MB - Cắt CB trạm 250kVA trụ 234/24B Long Tân 24 tuyến 479MB - Cắt LBFCO trụ 234/21/1 và tháo hotline trụ 234/21 nhánh rẽ Áp Bảo 1 tuyến 479MB	357	4,6147	0,0085	0,1788	0,0003	0,137	1.235	
4	04-02-26	08h00	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 43/7/1 Chà Là tuyến 471HT	Từ trụ 43/7/3 đến trụ 43/7/4/4 Chà Là tuyến 471HT	Lắp vật tư, phụ kiện, HTĐĐ, thay MBA quá tải và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 43/7/4/4, phát quang lưới điện từ trụ 43/7/3 đến trụ 43/7/4/4 Chà Là tuyến 471HT	Sửa chữa thường xuyên	8	Khu phố Ninh Hưng 1 phường Ninh Thạnh	Cắt LBFCO trụ 43/7/1 Chà Là tuyến 471HT	244	2,3685	0,0044	0,1222	0,0002	0,091	819	
5	04-02-26	08h00	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 471/80/1T Phước Lộc 2 tuyến 475TĐ	Từ trụ 471/80/9T đến trụ 471/80/9T/5, tại trụ 471/80/13T Phước Lộc 2 tuyến 475TĐ	Lắp vật tư, phụ kiện, HTĐĐ, MBA và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ trụ 471/80/9T, sửa trụ nghiêng, phát quang lưới điện từ trụ 471/80/9T đến trụ 471/80/9T/5, tại trụ 471/80/13T Phước Lộc 2 tuyến 475TĐ	Sửa chữa thường xuyên	5	Áp Phước Lộc A xã Lộc Ninh	Cắt LBFCO trụ 471/80/1T Phước Lộc 2 tuyến 475TĐ	119	1,1551	0,0021	0,0596	0,0001	0,057	513	

6	04-02-26	08h00	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	- Đường dây 22kV từ trụ 80 Bến Mương 1 tuyến 471TĐ - Đường dây 22kV từ trụ 80 Bến Mương 3 tuyến 473TĐ Đường dây 22kV từ trụ 77 Bến Mương 5 tuyến 475TĐ	Từ trụ 80 đến trụ 115 Bến Mương tuyến 471TĐ, 473TĐ, 475TĐ	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 80 đến trụ 115 Bến Mương tuyến 471TĐ, 473TĐ, 475TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	04-02-26	07h30	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 42/65/55 Phước Hòa 2 tuyến 477TĐ	Trạm 50kVA trụ 42/65/55 Phước Hòa 2 tuyến 477TĐ	Sang lưới hạ áp, sang thùng điện kế, thu hồi trụ hạ áp từ trụ 42/65/55a đến trụ 42/65/55A tuyến 477TĐ	Chết tính 07 khách hàng Trần Thị Thu Thủy	4	Áp Phước Hòa xã Phước Thạnh	Cắt CB Trạm 50kVA trụ 42/65/55 Phước Hòa 2 tuyến 477TĐ	51	0,4284	0,0008	0,0000	0,0000	0,0000	0,079	670
8	04-02-26	07h30	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 42/65/96 Phước Hội 24 tuyến 477TĐ	Trạm 250kVA trụ 42/65/96 Phước Hội 24 tuyến 477TĐ	Sang lưới hạ áp, sang thùng điện kế, thu hồi trụ hạ áp từ trụ 42/65/97a đến trụ 42/65/97A tuyến 477TĐ	Chết tính 07 khách hàng Đặng Thị Thủy	6	Áp Phước Hội A xã Phước Thạnh	Cắt CB Trạm 250kVA trụ 42/65/96 Phước Hội 24 tuyến 477TĐ	194	1,6297	0,0032	0,0002	0,0000	0,0000	0,119	1.010
9	04-02-26	07h30	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 2x25kVA trụ 42/65/94/12 Phước Tây 5 tuyến 477TĐ	Trạm 2x25kVA trụ 42/65/94/12 Phước Tây 5 tuyến 477TĐ	Xử lý MBA ri dầu trạm trụ 42/65/94/12 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên	4	Áp Phước Tây xã Phước Thạnh	Cắt 2FCO, tháo hotline Trạm 2x25kVA trụ 42/65/94/12 Phước Tây 5 tuyến 477TĐ	51	0,4284	0,0008	0,0000	0,0000	0,0000	0,079	670
10	04-02-26	07h30	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 42/65/1 đến trụ 42/65/106B Gò Dầu- Phước Thạnh tuyến 477TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 42/65/1 đến trụ 42/65/106B Gò Dầu- Phước Thạnh tuyến 477TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42/65/1 đến trụ 42/65/106B tuyến 477TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
11	04-02-26	07h30	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/65/71B/1 đến trụ 42/65/65/71B/26 Phước Hòa tuyến 477TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/65/71B/1 đến trụ 42/65/65/71B/26 Phước Hòa tuyến 477TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42/65/71B/1 đến trụ 42/65/71B/26 tuyến 477TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
12	04-02-26	07h30	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện đo quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
13	04-02-26	07h30	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

14	04-02-26	08h00	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 120/25/10B đến trụ 120/25/16B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Từ trụ 120/25/10B đến trụ 120/25/16B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thay đã dừng 2,4m không đảm bảo vận hành, căng lại dây trung áp, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 120/25/10B đến trụ 120/25/16B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Sửa chữa thường xuyên	14	Khu phố Năm Trại phường Long Hoa	Cắt 3 LBFCO trụ 120/25/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	172	1,4724	0,0031	0,0766	0,0002	0,262	2.094
15	04-02-26	08h00	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 120/25/17 đến trụ 120/25/20 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Từ trụ 120/25/17 đến trụ 120/25/20 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Dùng trụ, đồ bê tông, lắp vật tư phụ kiện từ trụ 120/25/17 đến trụ 120/25/20 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Sửa chữa thường xuyên	0	Khu phố Năm Trại phường Long Hoa	Cắt 3 LBFCO trụ 120/25/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
16	04-02-26	08h00	04-02-26	11h30	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Trạm 50kVA trụ 207C/55 tuyến 474TBI	Trụ 207C/55 tuyến 474TBI	Nâng công suất TBA 50kVA lên 75kVA trụ 207C/55 tuyến 474TBI	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp 3 xã Trà Vong	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA áp 3 Trà Vong trụ 207C/55 tuyến 474TBI	98	0,4938	0,0024	0,0191	0,0001	0,006	22
17	04-02-26	13h30	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 181B/1 Nhà Văn Hóa Mô Công tuyến 474TBI	Trụ 181B/8 tuyến 474TBI	Nâng công suất TBA trụ 181B/8 tuyến 474TBI từ 2x25kVA lên 2x50kVA	Sửa chữa thường xuyên	4	Áp 1 xã Trà Vong	Cắt LBFCO trụ 181B/1 Nhà Văn Hóa Mô Công tuyến 474TBI	223	1,1236	0,0054	0,0434	0,0002	0,013	44
18	04-02-26	07h00	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Phân đoạn 22kV trụ 231B/97 Cầu Máng tuyến 474TBI	Trụ 231B/97 Cầu Máng tuyến 474TBI	Làm biện pháp an toàn thi công cho Đội QLĐ Tân Ninh công tác	Làm biện pháp an toàn	0	Không mất điện	Cắt DS trụ 231B/97 Cầu Máng tuyến 474TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
19	04-02-26	08h00	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Trạm 250kVA trụ 165/44/15 Đông Tiến 21 tuyến 478TH	Trạm 250kVA trụ 165/44/15 Đông Tiến 21 tuyến 478TH	Thi công lắp trạm biến áp, phụ kiện, kéo tăng cường dây hạ áp, cắt dựng lưới hạ áp từ trụ 165/44/10, từ trụ 165/44/7B đến trụ 165/47/1/3/2 tuyến 478TH	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Đông Tiến xã Tân Đông	Cắt CB tổng trạm 250kVA trụ 165/44/15 Đông Tiến 21 tuyến 478TH	129	1,2351	0,0023	0,0646	0,0001	0,023	206
20	04-02-26	08h00	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 165/44/7 Cấp Nước Kà Ốp tuyến 478TH	Trạm 25kVA trụ 165/44/7 Cấp Nước Kà Ốp tuyến 478TH	Thi công lắp trạm biến áp, phụ kiện, kéo tăng cường dây hạ áp, cắt dựng lưới hạ áp từ trụ 165/44/10, từ trụ 165/44/7B đến trụ 165/47/1/3/2 tuyến 478TH	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Đông Tiến xã Tân Đông	Cắt CB tổng trạm 25kVA trụ 165/44/7 Cấp Nước Kà Ốp tuyến 478TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206
21	04-02-26	07h00	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 26 đường Kênh Tây tuyến 477CM	Từ trụ 26 đến trụ 63 đường Kênh Tây tuyến 477CM	Lắp bọc cách điện LA, FCO, LBFCO, ốp đá bằng ống PVC, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 26 đến trụ 63 đường Kênh Tây tuyến 477CM	Sửa chữa thường xuyên	17	Khu phố Tân Hòa, Tân Phước phường Bình Minh	- Cắt LBS trụ 26 Tân Phước tuyến 477CM - Cắt DS trụ 25 tuyến 477CM - Cắt DS trụ 63/1 Kênh Tây tuyến 477CM	752	7,4400	0,0124	0,4186	0,0007	0,583	5.830
22	04-02-26	08h00	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, đi dòi trong nhà ra trụ, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể, dòi trụ hạ áp, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực quản lý ĐTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

23	04-02-26	08h00	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN; từ trụ 01 đến trụ 99 và các nhánh rẽ tuyến 471CM, 473CM, 475CM, 477CM, 479CM, 479CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN; từ trụ 01 đến trụ 99 và các nhánh rẽ tuyến 471CM, 473CM, 475CM, 477CM, 479CM, 479CM	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
24	04-02-26	08h00	04-02-26	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Trạm 250kVA trụ 91 Tủa Hai 10 tuyến 471SD	Trạm 250kVA trụ 91 Tủa Hai 10 tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 91 tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	2	Áp Tủa Hai xã Châu Thành	Cắt 1 CB, 3 FCO và tháo 3 hotline trạm 250kVA trụ 91 Tủa Hai 10 tuyến 471SD	232	0,8161	0,0039	0,0452	0,0002	0,069	240	
25	04-02-26	08h00	04-02-26	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Trạm 75kVA trụ 124/18/5 Gò Cây Dền 1 tuyến 471SD	Trạm 75kVA trụ 124/18/5 Gò Cây Dền 1 tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 124/18/5 tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Tủa Hai xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 124/18/5 Gò Cây Dền 1 tuyến 471SD	41	0,1442	0,0007	0,0080	0,0000	0,011	40	
26	04-02-26	08h00	04-02-26	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Trạm 37.5kVA trụ 124/18 Gò Cây Dền tuyến 471SD	Trạm 37.5kVA trụ 124/18 Gò Cây Dền tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 124/18 tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Tủa Hai xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 37.5kVA trụ 124/18 Gò Cây Dền tuyến 471SD	61	0,2146	0,0010	0,0119	0,0001	0,011	40	
27	04-02-26	08h00	04-02-26	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Trạm 25kVA trụ 124/18/11 Gò Cây Dền 2 tuyến 471SD	Trạm 25kVA trụ 124/18/11 Gò Cây Dền 2 tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 124/18/11 tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Tủa Hai xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 124/18/11 Gò Cây Dền 2 tuyến 471SD	35	0,1231	0,0006	0,0068	0,0000	0,011	40	
28	04-02-26	08h00	04-02-26	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Trạm 25kVA trụ 134/14 Bình Lương 1 tuyến 471SD	Trạm 25kVA trụ 134/14 Bình Lương 1 tuyến 471SD	Nâng công suất trạm biến áp từ 25kVA lên 2x25kVA trụ 134/14 tuyến 471SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Tủa Hai xã Châu Thành	Cắt CB trạm 15kVA trụ 134/16 Xường Cua Phát Đạt; CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 134/14 Bình Lương 1 tuyến 471SD	35	0,1231	0,0006	0,0068	0,0000	0,011	40	
29	04-02-26	08h00	04-02-26	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 341/56/1T đến trụ 341/56/13T tuyến 471SD	Từ trụ 341/56/1T đến trụ 341/56/13T tuyến 471SD	Căng dây hạ áp bị chùng, chỉnh trụ hạ áp bị nghiêng, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 341/56/1T đến trụ 341/56/13T tuyến 471SD	Xử lý khiếm khuyết	1	Áp Rạch Tre xã Hòa Hội	Cắt CB trạm 37.5kVA trụ 341/56 Rạch Tre-1 tuyến 471SD	54	0,1900	0,0009	0,0105	0,0001	0,011	40	
30	04-02-26	08h00	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 130/1T đến trụ 130/9T, từ trụ 130/1P đến trụ 130/8P/5 tuyến 473SD	Từ trụ 130/1T đến trụ 130/9T, từ trụ 130/1P đến trụ 130/8P/5 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 130/1T đến trụ 130/9T, từ trụ 130/1P đến trụ 130/8P/5 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
31	04-02-26	08h00	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 128/98/33 đến trụ 128/98/33/12 tuyến 476SD	Từ trụ 128/98/33 đến trụ 128/98/33/12 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 128/98/33 đến trụ 128/98/33/12 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
32	04-02-26	08h00	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 128/98/33/12/1 đến trụ 128/98/33/12/13 tuyến 476SD	Từ trụ 128/98/33/12/1 đến trụ 128/98/33/12/13 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 128/98/33/12/1 đến trụ 128/98/33/12/13 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

33	04-02-26	08h00	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 231B/20/28/21/4HT đến trụ 231B/20/28/21/15HT tuyến 474TBi	Từ trụ 231B/20/28/21/4 HT đến trụ 231B/20/28/21/15 HT tuyến 474TBi	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 231B/20/28/21/4HT đến trụ 231B/20/28/21/15HT tuyến 474TBi	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
34	04-02-26	08h00	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 134/39/18B/1 đến trụ 134/39/18B/13 tuyến 471SD	Từ trụ 134/39/18B/1 đến trụ 134/39/18B/13 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 134/39/18B/1 đến trụ 134/39/18B/13 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
35	04-02-26	13h30	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Trạm 37.5kVA trụ 124/18/27 Gò Cây Dền 3 tuyến 471SD	Trạm 37.5kVA trụ 124/18/27 Gò Cây Dền 3 tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 124/18/27 tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Tua Hai xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 37.5kVA trụ 124/18/27 Gò Cây Dền 3 tuyến 471SD	57	0,2005	0,0010	0,0111	0,0001	0,011	0,011	40	
36	04-02-26	13h30	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Trạm 2x25kVA trụ 130/15 Đồng Khởi 16 và Đồng Khởi 16A tuyến 471SD	Trạm 2x25kVA trụ 130/15 Đồng Khởi 16 và Đồng Khởi 16A tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 130/15 tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Tua Hai xã Châu Thành	Cắt 2 CB, 2 FCO và tháo 2 hotline trạm 2x25kVA trụ 130/15 Đồng Khởi 16 và Đồng Khởi 16A tuyến 471SD	52	0,1829	0,0009	0,0101	0,0000	0,011	0,011	40	
37	04-02-26	13h30	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Trạm 37.5kVA trụ 154/16 Cống Tà Để tuyến 471SD	Trạm 37.5kVA trụ 154/16 Cống Tà Để tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 154/16 tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Tua Hai xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 37.5kVA trụ 154/16 Cống Tà Để tuyến 471SD	51	0,1794	0,0009	0,0099	0,0000	0,011	0,011	40	
38	04-02-26	13h30	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Trạm 25kVA trụ 124/18/17/11 Gò Cây Dền 4 tuyến 471SD	Trạm 25kVA trụ 124/18/17/11 Gò Cây Dền 4 tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 124/18/17/11 tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Tua Hai xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 124/18/17/11 Gò Cây Dền 4 tuyến 471SD	22	0,0774	0,0004	0,0043	0,0000	0,011	0,011	40	
39	04-02-26	13h30	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 186/18/20/1HA đến trụ 186/18/20/42HA tuyến 473SD	Từ trụ 186/18/20/1HA đến trụ 186/18/20/42HA tuyến 473SD	Căng dây hạ áp bị chùng, chỉnh trụ hạ áp bị nghiêng, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 186/18/20/1HA đến trụ 186/18/20/42HA tuyến 473SD	Xử lý kiểm khuyết	1	Áp Thành Tân xã Ninh Diên	Cắt CB trạm 2x25kVA trụ 186/18/20 Thanh Nghĩa và Thanh Nghĩa 2 tuyến 473SD	52	0,1829	0,0009	0,0101	0,0000	0,011	0,011	40	
40	04-02-26	08h00	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Trảng Bàng	Đội QLĐ Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 68B Doanh nghiệp Tư nhân Đức Thịnh tuyến 477TB	Trụ 68B Doanh nghiệp Tư nhân Đức Thịnh tuyến 477TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay CT trung áp)	Thay định kỳ	20	Doanh nghiệp Tư nhân Đức Thịnh	Cắt 3LBFCO và tháo 3hotline trụ 68B Doanh nghiệp Tư nhân Đức Thịnh tuyến 477TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,724	6.516		
41	04-02-26	08h00	04-02-26	17h00	Đội QLĐ Trảng Bàng	Đội QLĐ Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 68C Doanh nghiệp Tư nhân Phước Hậu tuyến 477TB	Trụ 68C Doanh nghiệp Tư nhân Phước Hậu tuyến 477TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay CT, VT trung áp)	Thay định kỳ	20	Doanh nghiệp Tư nhân Phước Hậu	Cắt 3LBFCO và tháo 3hotline trụ 68C Doanh nghiệp Tư nhân Phước Hậu tuyến 477TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,724	6.516		
C. HOTLINE																						
	Không có																					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LUỚI ĐIỆN 110KV																					
	Không có																					
B.	LUỚI ĐIỆN 22KV																					
	Không có																					

C. HOTLINE																				
	Không có																			

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyên